

Số: **94** /NQ-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2011

Trong hai ngày 25 và 26 tháng 9 năm 2011, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 9 năm 2011, đã thảo luận và quyết nghị những vấn đề sau:

1. Về các báo cáo: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2011, dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam; tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ; đánh giá lạm phát, đề xuất các giải pháp căn bản ứng phó có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn; tình hình thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ tháng 8 và chương trình công tác của Chính phủ tháng 9 năm 2011; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng tháng 9 năm 2011; công tác cải cách hành chính quý III năm 2011; tình hình thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam, do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Tổng Thanh tra Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trình.

a) Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2011:

Chính phủ thống nhất nhận định: Tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2011 có những chuyển biến tích cực bước đầu. Ổn định kinh tế vĩ mô có bước được cải thiện; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; lạm phát tiếp tục được kiềm chế và có xu hướng giảm dần, chỉ số giá tiêu dùng tháng 9 tăng 0,82% so với tháng trước, thấp nhất kể từ đầu năm. Tính chung, chỉ số giá 9 tháng năm 2011 tăng 18,16% so với cùng kỳ năm 2010; thu ngân sách đạt khá, đáp ứng các nhiệm vụ chi, đồng thời góp phần giảm bội chi; giải ngân các nguồn vốn có chuyển biến tích cực; kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng khá cao, nhập siêu 9 tháng tiếp tục giảm; tốc độ tăng huy động vốn, dư nợ tín dụng và tổng thương mại thanh toán phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô; dự trữ ngoại tệ tăng, thị trường ngoại hối và tỷ giá ngoại tệ cơ bản ổn định; lãi suất ngân hàng được điều chỉnh giảm. Tốc độ tăng trưởng quý III cao hơn quý trước, đạt 6,11%, 9 tháng đầu năm 2011 ước đạt 5,76%; trong điều kiện rất khó khăn nhưng sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ đạt kết quả khá. An sinh xã hội được bảo đảm, nhiều chính sách tiếp tục được triển khai có hiệu

quả, góp phần giảm bớt khó khăn cho nhân dân; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, giải quyết việc làm...được quan tâm chỉ đạo và đạt những kết quả tích cực. Chính trị, xã hội tiếp tục ổn định; quốc phòng được tăng cường; an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng và có tiến bộ. Việc ký kết và triển khai có kết quả các hiệp định và thoả thuận quốc tế, các hoạt động đối ngoại trong và ngoài nước đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy hơn nữa công tác đối ngoại và quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước.

Bên cạnh đó, nền kinh tế nước ta đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức: kinh tế vĩ mô chưa vững chắc; sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; lạm phát vẫn còn cao; sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, hàng hóa tồn kho lớn; thị trường bất động sản trì trệ; mặt bằng lãi suất cao, nợ xấu của các ngân hàng còn lớn; nhập siêu còn cao, dự trữ ngoại tệ thấp, sức ép tỷ giá lớn; đời sống của một bộ phận dân cư có thu nhập thấp, công nhân trong các khu công nghiệp, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn; thiên tai, dịch bệnh còn tiềm ẩn nhiều bất ổn, khó lường.

Để bảo đảm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội chủ yếu của năm 2011, Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt, nhất quán các mục tiêu, giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ và Nghị quyết các phiên họp thường kỳ của Chính phủ từ đầu năm đến nay. Phối hợp chặt chẽ các chính sách kinh tế vĩ mô, trước hết là chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, tín dụng, xuất nhập khẩu...để tiếp tục kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và giữ mức tăng trưởng hợp lý, trong đó tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp theo tín hiệu thị trường; trên cơ sở kết quả kiềm chế lạm phát, từng bước giảm dần lãi suất tín dụng, bảo đảm hỗ trợ dòng vốn tín dụng cho các nhu cầu thiết yếu trong sản xuất, kinh doanh, trước hết là cho nông nghiệp, nông thôn, ngành điện, doanh nghiệp nhỏ và vừa, tín dụng cho xuất khẩu; điều hành tăng trưởng tín dụng khoảng 15-17%, tổng thương tiện thanh toán khoảng 12%; xây dựng phương án cân đối ngoại tệ và điều hành tỷ giá trong quý IV năm 2011 và quý I năm 2012. Tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đạt được trong quản lý ngoại tệ và vàng trong thời gian qua; sớm nghiên cứu ban hành chính sách để huy động ngoại tệ và vàng đầu tư vào sản xuất, kinh doanh.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, đồng bộ, có hiệu quả kết hợp với chính sách tiền tệ chặt chẽ nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, tái cơ cấu đầu tư; tập trung kiểm tra, chỉ đạo các địa phương, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước năm 2011 cao hơn dự toán, kết hợp với việc quản lý chi tiêu chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả để giảm bội chi ngân sách nhà nước xuống mức 4,9% GDP; chỉ đạo, điều hành giá các mặt hàng thiết yếu theo nguyên tắc thị trường có sự quản lý của Nhà nước, có lộ trình, liều lượng thích hợp gắn với mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất biện pháp hỗ trợ các địa phương phòng chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai, bão lụt, dịch bệnh gây ra.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư kết hợp với chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư xây dựng; tập trung vốn cho các công trình cấp bách, sắp hoàn thành, đem lại hiệu quả; bảo đảm thực hiện theo kế hoạch vốn để phân bổ cho các chương trình an sinh xã hội, nông thôn mới; không ứng vốn ngân sách năm 2012. Kiên quyết giãn, điều chỉnh các công trình chưa thực sự cấp bách, không đủ vốn hoàn thành trong thời hạn quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ phát triển nhanh đàn gia súc, gia cầm đáp ứng nhu cầu thị trường, không để thiếu hàng, đẩy giá thực phẩm lên cao, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới; tiếp tục hỗ trợ ngư dân phát triển đánh bắt hải sản xa bờ, tổ chức lại sản xuất; chủ động phương án phòng, tránh thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm hiệu quả; kịp thời giúp đỡ người dân ổn định sản xuất và đời sống sau thiên tai, dịch bệnh.

- Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu; kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu các mặt hàng không thiết yếu và hàng hóa trong nước đã sản xuất được; tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường; bảo đảm cân đối đủ hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới; phối hợp với Bộ Tài chính và các địa phương có biện pháp mạnh để khắc phục hiện tượng đầu cơ găm hàng, thao túng giá, đẩy giá lên cao. Kiên quyết xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, trốn thuế.

- Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an phối hợp với các địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm kiềm chế, giám sát tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; kiên quyết xử lý các trường hợp đua xe, sử dụng rượu, bia, chất cồn khi tham gia giao thông; tổ chức giao thông hợp lý trên địa bàn thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; không sử dụng lòng đường, vỉa hè làm điểm đỗ hoặc kinh doanh điểm đỗ xe ô tô, xe gắn máy.

- Các Bộ, ngành, địa phương tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là trên địa bàn 5 thành phố trực thuộc Trung ương để tạo môi trường thu hút vốn đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường công tác kiểm tra việc kiểm soát thủ tục hành chính ở các cấp, các ngành; thực hiện kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành; bảo đảm yêu cầu công khai hóa, minh bạch hóa trong chỉ đạo, điều hành gắn với định hướng thông tin phục vụ nhiệm vụ chống lạm phát, ổn định vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng hợp lý.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, nhất là Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam... đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với phương thức và thời lượng phù hợp; tăng cường tính công khai, minh bạch, khách quan, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, có lợi cho việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đã đề ra. Các thành viên Chính phủ chủ động cung cấp và công bố thông tin trên các phương tiện truyền thông về các chủ trương, chính sách, giải pháp chỉ đạo, điều hành thuộc lĩnh vực Bộ, cơ quan quản lý để tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, tập trung vào các vùng nghèo, địa bàn đặc biệt khó khăn, người nghèo, người có công, đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, bảo đảm chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tập trung giải quyết khiếu nại của công dân, nhất là khiếu nại đông người, kéo dài; tiếp tục chú trọng công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm.

- Các Bộ, cơ quan khẩn trương và chủ động rà soát và đề xuất bổ sung, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, tránh chồng chéo, trùng lắp, bảo đảm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được phân công. Các thành viên Chính phủ thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ trong việc chuẩn bị nội dung, tham dự họp, nhằm nâng cao chất lượng các phiên họp Chính phủ; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ

chuẩn bị và trình các đề án trong chương trình công tác, khắc phục tình trạng nợ đọng các văn bản quy định chi tiết thi hành các dự án luật, pháp lệnh.

b) Về tình hình lạm phát và các giải pháp khắc phục:

Chính phủ thống nhất nhận định trong nhiều năm qua, lạm phát ở nước ta tăng cao và kéo dài do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân do bị tác động của kinh tế thế giới khi độ mở của nền kinh tế Việt Nam cao hơn nhiều nước nhưng nguyên nhân nội tại của nền kinh tế là chủ yếu, như: chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa nói lỏng kéo dài, tăng dư nợ tín dụng, thâm hụt ngân sách liên tục ở mức cao; cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư chưa hợp lý, năng suất lao động và hiệu quả đầu tư thấp; quản lý giá và hệ thống lưu thông, phân phối hàng hóa còn bất cập; chi phí đầu vào của sản xuất, kinh doanh tăng mạnh; công tác thông tin tuyên truyền chưa tốt nên yếu tố tâm lý của người dân cũng góp phần đẩy giá lên cao.

Chính phủ thống nhất để xử lý căn bản tình trạng trên đây cần áp dụng cả những giải pháp trước mắt và lâu dài. Trước hết là tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ - tài khóa chặt chẽ; nâng cao hiệu quả đầu tư; đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chặt nhập khẩu để giảm nhập siêu; nâng cao hiệu quả sản xuất, nhất là nông nghiệp; ổn định tâm lý và cải thiện niềm tin của người dân đối với chính sách kinh tế vĩ mô. Về lâu dài, cần tập trung chuyển đổi mô hình tăng trưởng trên cơ sở áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, nâng cao năng suất lao động xã hội, tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế; tái cấu trúc nền kinh tế, trong đó tập trung tái cơ cấu đầu tư, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và hệ thống tài chính - ngân hàng; tập trung nguồn lực cho sản xuất, kinh doanh; phát triển đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các thị trường; đồng thời kiểm soát lạm phát có mục tiêu và làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền.

2. Chính phủ nghe và cho ý kiến đối với Báo cáo tình hình tài chính và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2006-2010; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2011-2015 do Bộ trưởng Bộ Tài chính trình.

Chính phủ yêu cầu các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tập trung vốn đầu tư vào các ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính, không đầu tư ngoài ngành, nhất là các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, bất động sản, chứng khoán. Đối với các tập đoàn, tổng công ty trước đây đã đầu tư vào các lĩnh vực này phải sớm có kế hoạch thoái vốn, tiến tới chấm dứt kinh doanh. Các bộ quản lý ngành có phương án xử lý kiên quyết, dứt điểm đối với các tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước sản xuất, kinh doanh không hiệu quả, thua lỗ kéo dài; đề xuất mô hình quản lý các tập đoàn, tổng công ty nhà nước phù hợp theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh nội dung Báo cáo, đồng thời xây dựng Đề án sắp xếp, tái cơ cấu đối với từng tập đoàn, tổng công ty nhà nước, trình Chính phủ cho ý kiến; Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương chuẩn bị việc sơ kết 5 năm thí điểm mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước.

3. Chính phủ nghe Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trình bày tờ trình về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020.

Việc xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 phải dựa trên cơ sở cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI và Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 2 khóa X, đánh giá đúng thực trạng, xác định rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện nhằm phát huy những kết quả và thành tựu đã đạt được, khắc phục những tồn tại, yếu kém, đưa giáo dục đào tạo nguồn nhân lực thực sự là quốc sách hàng đầu, là khâu đột phá để phát triển nhanh và bền vững.

Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu các ý kiến tại phiên họp, tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020 theo hướng cụ thể và khả thi hơn, gửi lấy ý kiến thành viên Chính phủ; Hội đồng Giáo dục quốc gia họp cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, Cổng TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TH (5b). Dh. **40**

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng